

Bản án số: 299/2024/HSST
Ngày 22/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Nguyễn Quang Huy

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Diệp Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 279/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2024/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Hải L, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/6/1975. ĐKKHKT và nơi ở: tổ 01, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn V, đã chết và bà Trịnh Thị N; Vợ là Nguyễn Thị S, có 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

Ngày 27/10/1993, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 28/01/1994, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Hà Hải L.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, bị bắt tạm giam ngày 08/5/2024. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Cháu Nguyễn Trần Mạnh H, sinh ngày 30/01/2008, HKTT: xóm P1, xã PT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, đã chết

2. Cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 01/10/2006, HKTT: xóm 14, xã T, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, có đơn xin vắng mặt.

*** Đại diện theo pháp luật của cháu H:**

1. Anh Nguyễn Văn V1, sinh năm 1981(bố đẻ cháu H). Có mặt

2. Chị Trần Thị A, sinh năm 1985 (mẹ đẻ cháu H). Có mặt

Đều trú tại: xóm P1, xã PT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo ủy quyền của anh V1: Ông Đặng Quốc Tr, sinh năm 1963, trú tại: Xóm VC1, xã PC, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên (văn bản ủy quyền ngày 11/10/2024). Có mặt

* Đại diện theo pháp luật của cháu K: Chị Ngô Thị H2, sinh năm 1984 (mẹ đẻ). Trú tại: xóm 14, xã TL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin vắng mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955, trú tại: Tổ 01, phường G, thành phố TN. Có mặt

2. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1976 (vợ bị cáo). Trú tại: tổ 01, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

3. Anh Hà Đức A1, sinh năm 2002, trú tại tổ 01, phường TĐ, thành phố TN. Có mặt

* Người làm chứng:

1. Cháu Trương Thị Bích Đ, sinh năm 2007. Trú tại: Xóm T, xã HB, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin vắng mặt

2. Anh Đồng Ánh Q, sinh năm 1981, trú tại: tổ 11, phường TĐ, thành phố TN. Vắng mặt

3. Anh Bùi Văn C, sinh năm 1975, trú tại: tổ 8, phường TĐ, thành phố TN. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 55 phút ngày 06/5/2024, Hà Hải L có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, Biển kiểm soát 20C-272.17 di chuyển trên đường Quang Trung hướng Ngã ba Dốc Lim đi trung tâm thành phố Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 04, phường TĐ, thành phố TN, L điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào ngõ 260 đường Quang Trung. Do không chú ý quan sát nên phần đầu bên phải xe ô tô tải của L đã đâm vào xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát 20B2-123.95 do cháu Nguyễn Trần Mạnh H, điều khiển chở theo sau là cháu Nguyễn Đăng K đang đi ở phần đường bên trái ngược chiều, khiến cháu H và cháu K cùng xe mô tô ngã đổ xuống mặt đường Quang Trung, cháu H, cháu K nằm bất tỉnh. Lúc này, L quan sát xung quanh thấy vắng người, lo sợ phải chịu trách nhiệm với vụ tai nạn trên, L không xuống xe cứu giúp người bị nạn mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về nhà tại tổ 01, phường TĐ, thành phố TN. Cháu H và cháu K được người dân phát hiện và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên và Bệnh viện A Thái Nguyên. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 07/5/2024, L điều khiển xe ô tô trên về thành phố Hà Nội tìm Gara ô tô để sửa chữa hư hỏng của chiếc xe ô tô, nhằm tránh bị phát hiện thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên triệu tập và yêu cầu L mang phương tiện gây tai nạn về trụ sở Công an thành phố Thái

Nguyên để làm việc. L điều khiển xe ô tô trên đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên giao nộp và giải quyết vụ việc. Hậu quả: Cháu Nguyễn Trần Mạnh H bị đa chấn thương tử vong ngày 08/5/2024 tại nhà riêng; Cháu Nguyễn Đăng K bị thương tích, xây sát rải rác trên cơ thể; Xe ô tô tải Biển kiểm soát 20C-272.17 và xe mô tô Biển kiểm soát 20B2-123.95 bị hư hỏng.

* Tại Kết L giám định tử thi Nguyễn Trần Mạnh H số 656/KLGĐTT-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết L: “Nguyễn Trần Mạnh H bị đa chấn thương: gãy xương đùi trái, gãy đốt sống cổ; chấn thương ngực kín, vỡ xương bả vai trái, gãy nhiều xương sườn, dập phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực; chấn thương sọ não, đụng dập tụ máu trong nhu mô não, xuất huyết dưới nhện, tràn máu não thất, phù não gây tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết”.

* Tại Kết L giám định ADN số HT242.24/PY-XNSH ngày 22/5/2024 của Viện pháp y Quân đội kết L: “Dấu vết trên bề mặt 02 chiếc bọc tay nắm xe mô tô BKS 20B2-123.95 (ký hiệu A) gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Nguyễn Trần Mạnh H (ký hiệu M1), không trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường lấy từ mẫu máu của Nguyễn Đăng K (ký hiệu M2)”.

* Tại Kết L giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 315/KLTTCT-TTPY ngày 13/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết L: “Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đăng K tại thời điểm giám định là 6%”.

* Tại Kết L định giá tài sản số 967/KL-HĐDGTS ngày 16/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết L: xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, BKS 20C-272.17 bị thiệt hại 7.500.000đ; Xe mô tô BKS 20B2- 123.95 bị thiệt hại 3.500.000đ.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn trên là do Hà Hải L điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 20C-272.17 tham gia giao thông. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 04, phường TĐ, thành phố TN, L điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái để đi vào ngõ 260 đường Quang Trung đã không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến đâm va với xe mô tô Biển kiểm soát 20B2-123.95 do cháu Nguyễn Trần Mạnh H chở theo cháu Trần Đăng K đi ngược chiều. Hậu quả, cháu H bị thương nặng và tử vong ngày 08/5/2024; cháu K bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 6 %, 02 phương tiện giao thông bị hư hỏng.

* *Vật chứng của vụ án* : 01 xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, Biển kiểm soát 20C-272.17 bị hư hỏng, đăng ký xe mang tên Hà Đức A1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 20B2-123.95 bị hư hỏng, đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Hùng. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 075627, Biển số đăng ký: 20B2-123.95 mang tên Nguyễn Văn Hùng; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 6007900 đối với xe ô tô Biển kiểm soát 20C – 272.17; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số CI23CB0214849 mang tên Hà Đức A1 đối với xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, Biển kiểm soát: 20C-272.17; 01 giấy phép lái xe số: 190065192106, mang tên

Hà Hải L. Các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý. 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 2Gb, đã qua sử dụng lưu trữ file video diễn biến vụ tai nạn được lưu hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo L đã bồi thường cho gia đình cháu Nguyễn Trần Mạnh H số tiền 69.070.000 đồng, bồi thường cho cháu K số tiền 32.000.000 đồng tiền viện phí, điều trị phục hồi chức năng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn M 6.500.000 đồng để sửa chữa phương tiện. Gia đình cháu K đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn M 3.500.000 đồng sửa chữa xe mô tô. Gia đình cháu K, cháu Đ và ông M không yêu cầu đề nghị gì. Đại diện theo pháp luật của cháu H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 250.120.000 đồng là tiền viện phí, tổn thất về tinh thần.

Tại bản cáo trạng số 283/CT-VKSTP ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hà Hải L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, xác định không có oan, sai. Bị cáo xác định khi tai nạn xảy ra, do lo sợ nên đã bỏ trốn, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo đã nhờ vợ là chị S bồi thường cho gia đình cháu H 69.070.000 đồng, cho cháu K 32.000.000 đồng và cho ông M 6.500.000 đồng. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên chỉ đồng ý bồi thường thêm cho gia đình cháu H tối đa 60.000.000 đồng.

- Đại diện theo pháp luật của cháu H (anh V1, chị A) và người đại diện theo ủy quyền (ông Tr) tại phiên tòa giữ nguyên yêu cầu đòi bồi thường thêm 250.120.000đ là tiền viện phí, chôn cất cháu H và tổn thất về tinh thần. Về phần hình phạt, thay đổi ý kiến không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông M) đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc mô tô Biển kiểm soát 20B2-123.95.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị S) không đề nghị bị cáo trả lại số tiền chị đã bồi thường thay bị cáo cho các bị hại.

- Anh Hà Đức A1 không yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại của xe ô tô tải, Biển kiểm soát 20C-272.17.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản L tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38BLHS năm 2015 xử phạt: Hà Hải L từ 42 đến 48 tháng tù. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong 01 năm sau khi thi hành án

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS: hoàn trả cho bị cáo 01 xe ô tô tải Biển kiểm soát 20C-272.17, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 6007900; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm

dân sự của chủ xe ô tô số CI23CB0214849 mang tên Hà Đức A1 đối với xe ô tô Biển kiểm soát: 20C-272.17; tạm giữ của bị cáo giấy phép lái xe mang tên Hà Hải L. Hoàn trả cho ông M: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 20B2-123.95, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 075627, mang tên Nguyễn Văn Hùng. Lưu hồ sơ vụ án 01 USB

+ Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

- Trong phần tranh L bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh L với L tội của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại, sơ đồ hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi, các kết L giám định, kết L định giá tài sản, vật chứng thu giữ và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 06/5/2024, Hà Hải L có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, Biển kiểm soát 20C-272.17 đi trên đường Quang Trung, hướng từ ngã ba Dốc Lim đến trung tâm thành phố Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 04, phường TĐ, thành phố TN, L điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái để đi vào ngõ 260 đường Quang Trung do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều đã đâm va với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 20B2-123.95 do cháu Nguyễn Trần Mạnh H (không có giấy phép lái xe) chở theo cháu Trần Đăng K đi ngược chiều khiến cháu H và cháu K ngã đập người xuống mặt đường, nằm bất tỉnh. L quan sát xung quanh thấy không có người nên điều khiển xe ô tô về nhà nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm trong vụ tai nạn. Cháu H, cháu K được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Hậu quả, cháu H tử vong ngày 08/5/2024, cháu K bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 06 %, xe mô tô nhãn hiệu Biển kiểm soát 20B2-123.95 bị thiệt hại 3.500.000 đồng, xe ô tô tải Biển kiểm soát: 20C-272.17 bị thiệt hại 7.500.000 đồng.

Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết L hành vi của Hà Hải L đã vi phạm vi phạm khoản 17, khoản 18 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ đồng thời phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo

điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Nội dung các điều luật như sau:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“...17. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm.

18. Khi có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị tai nạn giao thông”.

Điều 15. Chuyển hướng xe

“...2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe...phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, do không tuân thủ nghiêm Luật giao thông đường bộ, không quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây ra tai nạn cho cháu H và cháu K. Trong vụ án này bị hại cháu H có một phần lỗi khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng lại điều khiển xe mô tô, BKS 20B2-123.95.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, mẹ bị cáo (bà Nụ) là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên giảm một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Hưng số tiền 69.070.000 đồng, cho cháu K là 32.000.000 đồng và cho ông M là 6.500.000 đồng. Ghi nhận gia đình cháu K đã bồi thường cho ông M là 3.500.000 đồng. Cháu K, ông M không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với yêu cầu đòi bị cáo bồi thường thêm 250.120.000 đồng của bố mẹ đẻ cháu H, do hai bên không tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 585, 591 BLDS 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “*Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” tính giá trị bồi thường trách nhiệm dân sự như sau:

- Tiền bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm gồm: chi phí nằm viện, tiền thuốc, thuê xe đưa thi thể cháu H về nhà là 7.252.000 đồng (theo hóa đơn).

- Chi phí hợp lý cho việc mai táng gồm: Tiền mua quan tài, chi phí hỏa táng, chôn cất, các vật dụng cần thiết cho việc khâm niệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và chi phí khác phục vụ cho việc chôn cất theo phong tục địa phương là: 17.585.000 đồng (theo hóa đơn).

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tính tương ứng với 90 mức lương cơ sở là: $90 \times 2.340.000 \text{ đồng} = 210.600.000 \text{ đồng}$.

Tổng chi phí bồi thường là 235.437.000 đồng, được khấu trừ đi số tiền đã bồi thường trước đó là 69.070.000 đồng. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện theo pháp luật của cháu H là 166.367.000 đồng (*Một trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Không chấp nhận các chi phí khác do anh V1 chị A yêu cầu như tiền tổ chức ăn uống đám ma, thuê thầy cúng, xây mộ.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, Biển kiểm soát 20C-272.17, đăng ký xe mang tên Hà Đức A1 là con bị cáo, tuy nhiên anh Đức A1 xác định bản thân không có bằng lái ô tô, xe ô tô trên là của bố mẹ đẻ (bị cáo L và chị S) nên trả lại cho vợ chồng bị cáo quản lý cùng các giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự. Tạm giữ của bị cáo giấy phép lái xe mang tên Hà Hải L để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Đối với 01 USB lưu hình ảnh vụ tai nạn lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 20B2-123.95, đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Hùng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 075627 mang tên Nguyễn Văn Hùng. Quá trình điều tra xác định, anh Hùng đang đi cai nghiện, các tài sản trên do ông M bố anh Hùng quản lý nên hoàn trả cho ông M. Quá trình điều tra xác định, ông M cho cháu ngoại là Trương Thị Bích Đ mượn xe mô tô BKS 20B2-123.95 để đi học. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/5/2024, cháu Đ lại cho cháu K mượn để đi giao hàng, cháu K tiếp tục giao xe mô tô cho cháu H điều khiển cùng mình đi giao hàng cho đến khi bị xe ô tô do L điều khiển đâm vào. Cháu H, cháu Đ, cháu K đều chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, cháu Đ và cháu K không trực tiếp là người điều khiển phương tiện gây tai nạn giao thông. Khi cháu K giao xe cho cháu H cũng không biết cháu H chưa đủ điều kiện điều khiển mô tô. Do vậy, hành vi của ông M, cháu Đ và cháu K không cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/8/2024 Công

an thành phố Thái Nguyên đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông M, cháu Đ, cháu K về hành vi: “Giao cho người không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Giao thông đường bộ điều khiển xe tham gia giao thông” là đúng quy định.

[6] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Hà Hải L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2024.

Căn cứ Điều 329BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong vòng một năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 591 BLDS; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “*Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của cháu H (anh V1, chị A) là 166.367.000 đồng (*Một trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chậm thi hành khoản tiền bồi thường thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Hoàn trả cho chị S và bị cáo: 01 (một) xe ô tô tải có mui nhãn hiệu SRM, số loại T20A/KM, Biển kiểm soát 20C-272.17, màu sơn xanh, số khung: RM3BADAC6NT201681, số máy: DLCG14442869, dung tích xi lanh 1499cm³, trọng tải 930kg xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 6007900; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số CI23CB0214849 mang tên Hà Đức A1 đối với xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, Biển kiểm soát: 20C-272.17;

- Tạm giữ của bị cáo: Giấy phép lái xe số 190065192106 mang tên Hà Hải L;

- Hoàn trả cho ông M: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 20B2-123.95, màu sơn đỏ, đen, bạc, số khung: 3904HY702289, số máy: JA39E0682474, dung tích xi lanh 109cm³, xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 075627, Biển số đăng ký: 20B2-123.95 mang tên Nguyễn Văn Hùng

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 02 ngày 14/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa nội dung liên quan vụ án.

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.318.350 đồng, làm tròn là 8.318.000 đồng (Tám triệu ba trăm mười tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của cháu H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Hường và cháu K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

ơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, ĐDHPBH; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân

